TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 159/2019/QĐST-HNGĐ	*Cao Lãnh, ngày 22 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 261/2019/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 4 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1992

Địa chỉ: Ấp Tân Tịch, xã T, thành phố C, tỉnh Đ.

Bị đơn: Nguyễn Phước L, sinh năm 1985

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim N và anh Nguyễn Phước L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim N và anh Nguyễn Phước L thống nhất thuận tình ly hôn.

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim N và anh Nguyễn Phước L thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim N và anh Nguyễn Phước L thống nhất thỏa thuận: Chị N được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Phước K, sinh ngày 13/7/2013 và Nguyễn Hoài A, sinh ngày 10/12/2015.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con do chị N không có yêu cầu.

Anh Nguyễn Phước L được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nợ ai và cũng không cho ai nợ.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, chị N tự nguyện chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006614, ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh. Chị N được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CC THADS huyện Cao Lãnh;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã T, tp C, Đồng Tháp;
- Lưu: HSVA (H).

THẨM PHÁN

Võ Thị Ngọc Minh